

Số: 163/2018/QĐHNGĐ-ST

Ngày: 24.10.2018

V/v: Yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Hồng Lam** - Thẩm phán
- Thư ký phiên họp: Ông **Trần Công Hách** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Trịnh Thu Tân** - Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 148/2018/TLST-HNGĐ ngày 21.9.2018 về yêu cầu thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 810/2018/QĐ- HNGĐ ngày 17.10.2018

1. Người yêu cầu:

*Anh **Chu Thế D** - Sinh năm 1979

- HKTT và nơi ở: Số nhà 25 liên kề 19, khu đô thị V, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên họp)

*Chị **Phan Thị Thu H** - Sinh năm 1987

- Hiện sinh sống tại: K Straße 3- 48231 thành phố W, CHLB Đức

(Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

***Về tình cảm:** Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết thuận tình ly hôn.

***Về con chung:** Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

***Về tài sản chung:** Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được

thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

*** Về tình cảm:** Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/8/2016 tại Đại sứ quán Việt Nam ở Cộng hòa liên bang Đức. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11/2017, khi anh D quay về Việt Nam thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống và đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh D và chị H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

*** Về con chung:** Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

*** Về tài sản chung:** Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

*** Về lệ phí:** Ghi nhận việc anh Chu Thế D tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000854 ngày 19/9/2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn của anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H là phù hợp với nhận định trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H.

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về tài sản chung:** Anh Chu Thế D và chị Phan Thị Thu H thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về lệ phí:** Anh Chu Thế D tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0000854 ngày 19/9/2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tp Hà Nội
- Cục Thi hành án dân sự tp Hà Nội
- Người yêu cầu
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu trữ

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Lam

